

Biểu số 8 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Phổ thông DTNT THPT Huyện Mường Ảng

Chương: 422

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022**

(Dùng cho tổ chức cấp trên và đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ)

*DV tính: Triệu đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
A	Dự toán thu nguồn khác (nếu có)				
1	Thu hội phí				
2	Thu từ đóng góp của tổ chức, cá nhân				
3	Thu khác				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>13607</b>	<b>13389,0</b>	<b>98%</b>	
I	Chi thường xuyên	7824,29	7620,0		
1	Chi quản lý hành chính				
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Nghiên cứu khoa học				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5782,45	5769,0		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	13606,7	13389,0		
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

II	Chi Chương trình mục tiêu				
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)				
2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)				
III	Chi từ nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân				
	Nhiệm vụ A				
	Nhiệm vụ B				
	....				

Ngày 15 tháng 8 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



*Cà Văn Minh*